

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 482/2024/HS-ST
Ngày: 19/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Đặng Thị Thanh Tâm
- Bà Đinh Thị Diễm Kiều

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức (địa chỉ: số 18 đường số 6, khu phố 5, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh), xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 434/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 513/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Văn Q, sinh năm 2001; Giới tính: Nam; Căn cước công dân số: 079201021406; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: số E Đường C, khu phố E, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện tại: số E Đường C, khu phố E, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 05/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trần Văn H và bà Nguyễn Ngọc L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 24/02/2024 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 24/02/2024, Tổ tuần tra 363 thuộc Công an thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành tuần tra khi đến giao lộ giữa đường K và đường P thuộc khu phố H, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện 01 nam thanh niên điều khiển xe mô tô hiệu Honda Future màu xanh biển số 59X4 – 104.48 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Người thanh niên khai tên Trần Văn Q, qua kiểm tra tổ tuần tra phát hiện và thu giữ trong túi áo khoác màu đen bên trái phía trước mà Q đang mặc có 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. Q khai nhận là ma túy đá của Q mua của một người thanh niên tên T (thường gọi là Ú) có số điện thoại 0937.892.550 với giá 200.000 đồng vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 24/02/2024 về để sử dụng. Sau đó tổ tuần tra tiến hành thu giữ gói ma túy đá trên và đưa Q về trụ sở Công an phường L, thành phố T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại cơ quan công an Trần Văn Q khai nhận bắt đầu sử dụng ma túy đá từ tháng 01/2023 đến nay nhưng không thường xuyên. Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 24/02/2024 Q gọi điện thoại cho người thanh niên tên T (thường gọi là Ú) có số điện thoại 0937.892.550 để hỏi mua ma túy đá với giá 200.000 đồng thì T đồng ý và hẹn Q đến cầu N thuộc phường P, thành phố T để giao dịch ma túy. Sau đó Q điều khiển xe mô tô hiệu Honda Future màu xanh biển số 59X4 – 104.48 đến cầu N để gặp T, khi đến nơi Q đưa cho T 200.000 đồng và T đưa cho Q 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet bên trong có 01 gói ma túy đá. Q khai đã mua ma túy của T được 02 lần. Lần đầu cách đây khoảng 01 tuần (không nhớ chính xác ngày), lần thứ hai là vào ngày 24/02/2024. Mỗi lần Q mua 01 gói ma túy đá của T với giá 200.000 đồng. Mục đích Q mua ma túy là để về sử dụng cho bản thân Q.

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với Trần Văn Q dương tính với ma túy MDMA và Methamphetamine.

Kết luận giám định số 2868/KL-KTHS ngày 04/3/2024 của Phòng K1 Công an Thành phố H, kết luận:

- Tinh thể không màu trong 01 gói nylon thu giữ của Trần Văn Q là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,1867 g loại Methamphetamine. Khối lượng còn sau giám định là 0,0409 g.

Vật chứng thu giữ:

- + 01 gói niêm phong mã vụ 896/24 bên ngoài có chữ ký của Trần Văn Q, bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định;

- + 01 xe mô tô hiệu Honda Future màu xanh biển số 59X4 – 104.48. Qua xác minh, chủ sở hữu xe mô tô trên là anh Nguyễn Võ Duy K, xác minh tại nơi anh K thường trú, hiện anh K không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ. Cơ quan điều tra đã tra cứu vật chứng kết quả không tìm thấy dữ liệu trong kho vật chứng, đăng báo tìm chủ sở hữu xe nhưng đến nay vẫn chưa có người đến làm việc. Trần Văn Q khai nhận, xe mô tô trên Q mượn của một người bạn tên T (Q không rõ lai lịch) vào ngày 20/02/2024;

+ 01 điện thoại di động Redmi màu đen có gắn sim số 0909750663;

+ 01 bình đựng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy đá.

[2] Bản cáo trạng số 419/CT-VKSTPTĐ ngày 12/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Trần Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn Q với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo Trần Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì và bị cáo nói lời sau cùng rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu chứng cứ cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ của vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 24/02/2024, tại giao lộ giữa đường K và đường P thuộc Khu phố H, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an thành phố T phát hiện, bắt quả tang, Trần Văn Q có hành vi tàng trữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,1867 gram loại Methamphetamine, để trong 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet.

Hành vi của bị cáo Trần Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm. Vì động cơ thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã thực hiện hành vi cất giữ, tàng trữ một lượng ma túy nhất định, thể hiện các bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật của Nhà nước. Vì vậy, cần xử lý các bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với người nam thanh niên tên T bán ma túy cho Q, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố T tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong mã vụ 896/24 bên ngoài có chữ ký của Trần Văn Q, bên trong theo quyết định chuyển có chứa tinh thể không màu (là ma túy còn lại sau khi giám định); 01 bình dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy đá; Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động Redmi màu đen có gắn sim số 0909750663 (không kiểm tra được số sim), Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước;

- 01 xe mô tô hiệu Honda Future màu xanh biển số 59X4 – 104.48. Kết quả xác minh chủ sở hữu là anh Nguyễn Võ Duy K, xác minh tại nơi anh K thường trú, hiện anh K không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ. Cơ quan điều tra đã tra cứu vật chứng kết quả không tìm thấy dữ liệu trong kho vật chứng, đăng báo tìm chủ sở hữu xe nhưng đến nay vẫn chưa có người đến làm việc. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng một thời gian, nếu không có chủ sở hữu đến nhận thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng tại điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2024.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong mã vụ 896/24 bên ngoài có chữ ký của Trần Văn Q, bên trong có chứa tinh thể không màu (là ma túy còn lại sau khi giám định); 01 bình dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy đá;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Redmi màu đen có gắn sim số 0909750663 (không kiểm tra được số sim);

(Theo Phiếu nhập kho số NK24/417C ngày 16/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Giao cơ quan Thi hành án dân sự thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, cho đăng tải thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với: 01 xe mô tô hiệu Honda Future màu xanh biển số 59X4 – 104.48. Hết thời hạn nêu trên, nếu không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

(Theo Phiếu nhập kho số NK25/005C ngày 01/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Trần Văn Q phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo Trần Văn Q có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP . HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Tp. Thủ Đức;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an Tp. Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an Tp. Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS Tp. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Quốc Lưu